

Số: 16/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 121/2026/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Tiến T, sinh năm 1988, Căn cước công dân số: 025088000192 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 01/3/2021 và chị Lê Q, sinh năm 1988, Căn cước công dân số: 025188018877 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 24/8/2021. Điều cư trú: Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Phú Thọ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 3 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Tiến T và chị Lê Quỳnh .

- Về con chung: Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Lê Minh T1, sinh ngày 23/7/2013; Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Minh K, sinh ngày 24/6/2020. Anh T, chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị Q không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh T và chị Q không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Thống nhất thỏa thuận anh Vũ Tiến T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001643 ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Anh T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Viện KSND khu vực 9 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.
- UBND phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ (ĐKKH tại UBND phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 16/4/2012);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Minh Ái**